



KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRÊN NỀN TẢNG CHỦ NGHĨA MÁC - LÊ-NIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI

LÊ HỮU NGHĨA

1. Trong 20 năm đổi mới, nhờ vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và sự giúp đỡ, hợp tác của cộng đồng quốc tế, nhân dân ta đã đạt được *những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử*, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp.

Những thành tựu đó do nhiều nguyên nhân, trong đó một nguyên nhân quan trọng là Đảng luôn *kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình đổi mới*, coi đó là bài học đầu tiên, là nguyên tắc bất biến của sự nghiệp đổi mới.

Ngay từ khi mới ra đời, trong Cương lĩnh đầu tiên của mình, Đảng ta đã khẳng định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và trong suốt hơn 76 năm qua Đảng luôn kiên trì mục tiêu đó. Kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt đường lối cách mạng Việt Nam. Đường lối đó

không chỉ phù hợp trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ trước đây khi nhiệm vụ giải phóng dân tộc được đặt lên hàng đầu, mà còn là đường lối chỉ đạo trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa khi nhiệm vụ đổi mới và kiến quốc nổi lên hàng đầu. Độc lập dân tộc là tiền đề, điều kiện của chủ nghĩa xã hội, còn chủ nghĩa xã hội là bước phát triển tất yếu, là điều kiện để củng cố và bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc. Hồ Chí Minh khẳng định rằng "cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn"⁽¹⁾, "có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mỗi ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm"⁽²⁾.

Từ thực tiễn cách mạng thế giới và từ kinh nghiệm của bản thân cách mạng Việt Nam, Đảng ta nhận thức sâu sắc rằng: *chỉ có con*

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t 12, tr 305

(2) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 9, tr 173

đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới được độc lập, tự do, nhân dân ta mới trở thành người làm chủ, tự quyết định con đường phát triển của mình. Trong bối cảnh thế giới phức tạp của những năm 80, 90 của thế kỷ XX, khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô bị sụp đổ, Đảng ta vẫn kiên định con đường xã hội chủ nghĩa. Vì đó là con đường hợp quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam để có được một nước Việt Nam giàu mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh. Đối với Đảng ta, đổi mới không phải là từ bỏ mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho chủ nghĩa xã hội được nhận thức và xây dựng có hiệu quả hơn; đổi mới không phải là đổi màu; đổi mới có nguyên tắc mà nguyên tắc hàng đầu là bảo đảm độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội cho đất nước. Nếu Đảng ta không kiên định con đường xã hội chủ nghĩa thì không thể có công cuộc đổi mới vừa giữ vững những thành quả cách mạng và mục tiêu cách mạng, vừa kiên quyết, dũng cảm từ bỏ những phương pháp và mô hình sai lầm, sáng tạo phương pháp và mô hình mới để xây dựng chủ nghĩa xã hội có hiệu quả hơn. Sự nghiệp đổi mới không chỉ đem lại thành tựu mới mà còn đem lại phương pháp mới, cách làm mới để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Việc kiên định con đường xã hội chủ nghĩa đòi hỏi Đảng ta không chỉ có bản lĩnh chính trị vững vàng mà còn phải có trí tuệ, *dám đổi mới và biết đổi mới*. Đây không phải là một công việc giản đơn, dễ dàng, có sẵn đáp án. Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn, gian khổ bởi điểm xuất phát của nước ta rất thấp, lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề, luôn bị các thế lực thù địch phá hoại. Đặc biệt sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa là một sự nghiệp mới mẻ, chưa có tiền lệ trong lịch sử, lại diễn ra trong bối cảnh chủ

nghĩa xã hội trên thế giới lâm vào khủng hoảng và thoái trào nên lại càng khó khăn. Đây là quá trình vừa làm, vừa học, vừa làm, vừa tổng kết, vừa rút kinh nghiệm, khái quát thành lý luận trên cơ sở lấy thực tiễn làm tiêu chuẩn của chân lý. Chính trong quá trình đó, Đảng ta từng bước hình thành những nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội ngày càng phù hợp hơn, từng bước khắc phục những quan niệm giáo điều, đơn giản, ấu trĩ về chủ nghĩa xã hội.

Trong những năm đổi mới, thể hiện tập trung nhận thức mới của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội là trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* được Đại hội VII của Đảng (năm 1991) thông qua. Cương lĩnh đó đã khái quát những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Những đặc trưng đó vừa thể hiện tính phổ biến theo học thuyết Mác - Lê-nin về chủ nghĩa xã hội, vừa thể hiện tính đặc thù dân tộc, có tính đến những đặc điểm của thời đại. Từ đó đến nay, qua tổng kết 20 năm đổi mới, Đảng ta đã có sự bổ sung, phát triển một số điểm trong nhận thức về mục tiêu, bản chất, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội nước ta và chắc chắn chúng ta sẽ phải tiếp tục đi sâu nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để bổ sung, phát triển hơn nữa nhận thức đó. Điều đó cũng là đương nhiên, phản ánh quá trình phát triển của thực tiễn và nhận thức.

Để có đường lối đổi mới đúng đắn, Đảng phải nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, coi đó là cơ sở phương pháp luận quan trọng nhất để phân tích tình hình thực tế, đề hoạch định và hoàn thiện đường lối đổi mới.

Từ khi ra đời đến nay, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu, vận dụng và

phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin trong điều kiện thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Qua nghiên cứu lý luận và trải nghiệm thực tiễn ở nhiều nước trên thế giới, Hồ Chí Minh rút ra kết luận rằng ngày nay học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Từ chỗ coi chủ nghĩa Mác - Lê-nin là "cái cốt của Đảng", "cái gốc của Đảng", đến Đại hội III (năm 1960), Đảng khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng. Đặc biệt, đến Đại hội VII (năm 1991) Đảng ta khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng. Việc chính thức đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào nền tảng tư tưởng của Đảng đánh dấu một bước tiến mới, một bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng ta.

Trong những năm đổi mới, Đảng ta đã có sự nhận thức sâu sắc hơn, đúng đắn hơn đối với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đối với thực chất những tư tưởng của các nhà kinh điển mác-xít trên nhiều vấn đề quan trọng. Đối với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, chúng ta ngày càng xác định rõ những luận điểm gì trước đây đúng, bây giờ vẫn đúng và lâu dài về sau vẫn đúng; những luận điểm gì trước đây đúng nhưng bây giờ không còn phù hợp do thực tiễn đã thay đổi; những luận điểm gì vốn trước đây đã không phù hợp; những luận điểm gì vốn đúng nhưng bị nhận thức sai, làm sai; những luận điểm gì mới cần được bổ sung vào lý luận qua tổng kết thực tiễn mới. Với tinh thần ấy, trong những năm đổi mới, Đảng ta đã bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin trên một loạt các vấn đề như vấn đề mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, vấn đề sở hữu tư liệu sản xuất, vấn đề phát triển kinh tế thị trường định

hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, v.v.. Nhờ đó, tư duy lý luận của Đảng ngày càng sâu sắc hơn, đồng thời có sự vận dụng, phát triển phù hợp hơn với thực tiễn Việt Nam, khắc phục bệnh giáo điều, bệnh chủ quan duy ý chí trong nhận thức và hành động.

Trong những năm đổi mới, Đảng ta cũng ngày càng nhận thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn vai trò, vị trí và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lê-nin là một thể thống nhất, có mối liên hệ nội tại cả về lịch sử và lô-gíc.

Thực tiễn cách mạng nước ta từ khi có Đảng nhất là trong 20 năm đổi mới đã khẳng định, chứng minh giá trị, sức sống của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thắng lợi của công cuộc đổi mới cũng là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam. Trung thành và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là những điều kiện bảo đảm cho thắng lợi sắp tới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới vô cùng phức tạp của tình hình thế giới.

2. Trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới, Đảng ta đã kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực phản động và cơ hội chính trị, phê phán bệnh bảo thủ, giáo điều và những sai lầm tả khuynh và hữu khuynh. Gần đây, lợi dụng việc góp ý kiến dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội X của Đảng, một số ý kiến cực đoan với động cơ xấu đòi xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội và

định hướng xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng, đòi "đa nguyên, đa đảng"... Một số ý kiến cố tình khai thác, khoét sâu vào những yếu kém, khuyết điểm của chúng ta để xuyên tạc, vu cáo, bôi nhọ Đảng và Nhà nước ta. Họ cố tình quy kết một cách sai trái những yếu kém, khuyết điểm đó là do chủ nghĩa Mác - Lê-nin, do Đảng Cộng sản, do định hướng xã hội chủ nghĩa gây ra.

Những ý kiến bác bỏ con đường xã hội chủ nghĩa, phủ nhận định hướng xã hội chủ nghĩa thường cho rằng "đi vào chủ nghĩa xã hội là đi vào vết xe đổ của Liên Xô"; "đi lên chủ nghĩa xã hội là không tưởng, viển vông"; "chỉ có kinh tế thị trường chứ làm gì có kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa"; "định hướng xã hội chủ nghĩa là cái gì đó còn mù mờ". Những ý kiến này thường đem đối lập "định hướng xã hội chủ nghĩa" với "đổi mới", với "phát triển", cho rằng giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa là cản trở sự phát triển, làm cho đất nước ta "lạc điệu trong tiến trình phát triển của thế giới" v.v. và v.v.

Thực tiễn lịch sử Việt Nam trong hơn một thế kỷ qua đã cho thấy rằng con đường kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu khách quan của dân tộc, là chân lý lớn, là động lực xuyên suốt của cách mạng Việt Nam. Sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa là sự lựa chọn của Đảng, Bác Hồ và cũng chính là sự lựa chọn của nhân dân, của lịch sử. Sự ra đời của Đảng ta năm 1930, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 với sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp năm 1954, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước năm 1975, thắng lợi của công cuộc đổi mới từ 1986 đến nay là những mốc son chói lọi trên con đường đó, của sự lựa chọn lịch sử dân tộc.

Trong những năm đổi mới nhờ kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nên công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà thế giới phải khâm phục. Chúng ta vừa giữ vững ổn định chính trị - xã hội, vừa phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ tương đối nhanh so với khu vực và thế giới; vừa giữ vững nền độc lập dân tộc vừa chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng hợp tác, giao lưu quốc tế. Ngày nay Việt Nam đã là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế. Như vậy, không phải định hướng xã hội chủ nghĩa cản trở đổi mới, cho phát triển mà trái lại nó đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn, đòi hỏi phát triển nhanh và bền vững hơn. Nhưng sự phát triển đó phải nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, phát triển vì con người, hướng về con người - mục tiêu cao nhất của phát triển.

Còn có ý kiến nói rằng "định hướng xã hội chủ nghĩa là mù mờ", là không khách quan, cố tình nhắm mắt trước thực tế. So với cách đây 20 năm, nhận thức của chúng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đã rõ hơn nhiều, ngày càng sáng tỏ hơn (tất nhiên, bên cạnh những điểm đã rõ, vẫn còn những điểm chưa rõ mà chúng ta phải tiếp tục đi sâu nghiên cứu để làm sáng tỏ hơn nữa). Ngày nay, nói đến định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta tức là hướng đến xây dựng một xã hội "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh", do nhân dân làm chủ; giải phóng và phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, thực hiện phát triển nhanh và bền vững; phát triển nền kinh tế nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày

càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Định hướng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi phải xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước. Định hướng xã hội chủ nghĩa cũng đòi hỏi phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xem văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; hoàn thiện chế độ phân phối theo hướng lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu, đồng thời phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác và thông qua phúc lợi xã hội. Định hướng xã hội chủ nghĩa không có nghĩa là thực hiện chủ nghĩa bình quân mà phải khuyến khích làm giàu chính đáng đi đôi với đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, tạo bình đẳng về cơ hội phát triển cho mọi người, tạo điều kiện cho người nghèo nâng cao cuộc sống của mình, không chấp nhận làm giàu phi pháp, bất chính bằng tham nhũng, tiêu cực..., không chế phân hóa 2 đầu, coi trọng các chính sách xã hội, an sinh xã hội v.v..

Toàn bộ những thành tựu qua 20 năm đổi mới đất nước không thể có được và không thể giữ được nếu không có sự lãnh đạo của Đảng. Sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền nhà nước của nhân dân là tiền đề chính trị, là điều kiện tiên quyết để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Chính vì hiểu rõ điều đó nên các thế lực đế quốc, phản động và cơ hội chính trị luôn tập trung tấn công vào vai trò lãnh đạo của Đảng. Việc chúng tuyên truyền quan điểm "đa nguyên, đa đảng" chính là sự chuẩn bị về tư tưởng hòng nhằm

thay đổi chế độ chính trị, xóa bỏ định hướng xã hội chủ nghĩa theo "kịch bản" mà các thế lực thù địch chống độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mong muốn. Bài học về "đa nguyên, đa đảng" dẫn đến sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu vẫn còn nóng hổi, nhắc nhở chúng ta luôn cảnh giác.

Để giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cần đẩy mạnh đổi mới và chỉnh đốn Đảng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, nâng cao tầm trí tuệ, bản lĩnh và sức chiến đấu của Đảng, kiên định và bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái, phản động muốn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin với lập luận cho rằng chủ nghĩa Mác - Lê-nin là "ngoại lai", "ngoại nhập", "xa lạ với Việt Nam", đã lỗi thời vì chỉ thích hợp với nền văn minh cơ khí ở thế kỷ XIX chứ không thích hợp với nền văn minh tin học, với kinh tế tri thức trong thế kỷ XXI v.v..

Đồng thời phải kiên quyết khắc phục bệnh giáo điều (cả giáo điều cũ và giáo điều mới), nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, thường xuyên đổi mới nội dung và phương pháp nghiên cứu lý luận, phương pháp dạy và học chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh một cách thiết thực, hiệu quả, gắn với thực tiễn.

Sự nghiệp đổi mới đòi hỏi Đảng ta phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giải đáp được những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra, tiếp tục làm sáng tỏ hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta trong bối cảnh mới của thời đại ngày nay. □